

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

Số: 1267/VEC-KHKD

V/v: Công bố thông tin về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.



Kính gửi: - Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

- Căn cứ Nghị định 131/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-BGTVT ngày 06/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải về phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC),

Để đảm bảo yêu cầu thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Nghị định 47/2021/NĐ-CP, VEC kính đề nghị Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố các thông tin liên quan đến kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của VEC. Các nội dung công bố thông tin theo quy định tại Biểu số 3 Phụ lục II của Nghị định 47/2021/NĐ-CP (Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 đính kèm).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm thông tin - Ủy ban QLV;
- Cục phát triển doanh nghiệp - Bộ KH&ĐT;
- HĐTV (để b/c);
- Kiểm soát viên;
- Văn phòng VEC (để công bố thông tin);
- Lưu VT, KHKD.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Số: /VEC-KHKD

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo sau:

| TT | Chi tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Giá trị thực hiện | Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con |
|----|-----------------------------------|---------|----------|-------------------|--|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 4.251,01 | 4.219,55 | 4.276,17 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 2,2 | 2,3 | 9,8 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2,2 | 2,3 | 8,9 |
| 4 | Thuế và các khoản đã nộp nhà nước | Tỷ đồng | 393 | 842,15 | 856,58 |
| 5 | Tổng số lao động | Người | 245 | 226 | 1.622 |

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thuận lợi: VEC thường xuyên nhận được sự quan tâm từ các cơ quan ban ngành của Đảng, Chính phủ và các Bộ, Ngành. Đặc biệt là thường xuyên nhận được những sự chỉ đạo sâu sát, hỗ trợ quý báu từ phía Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Giao thông Vận tải trong quá trình hoạt động.

- Khó khăn: Năm 2020, do sự bùng phát của đại dịch Covid-19 đã dẫn đến doanh thu thu phí trên các tuyến cao tốc của VEC bị sụt giảm và không hoàn thành được kế hoạch doanh thu như Ủy ban đã phê duyệt. Bên cạnh đó, các khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn 05 dự án đường cao tốc của VEC theo Quyết định 2072/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; vướng mắc trong việc giao kế hoạch vốn đầu tư công dẫn đến các dự án bị đình trệ, không thể triển khai tiếp làm tiềm ẩn nguy cơ phát sinh chi phí lớn. Đồng thời, một số dự án gặp nhiều khó khăn về thủ tục trong quá trình thực hiện đầu tư và quản lý khai thác các dự án; vướng mắc trong triển khai thu phí không dừng và vướng mắc về vốn điều lệ dẫn

đến thu hồi tiền hoàn thuế của VEC. Các vướng mắc này đã ảnh hưởng trực tiếp đến SXKD và thực hiện các dự án của VEC.

Từ vướng mắc trong việc thực hiện Quyết định 2072/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 nêu trên cũng dẫn đến việc chuyển phần vốn nhà nước đầu tư trực tiếp vào dự án chưa được tính thành vốn của VEC nên tính chất tài sản các dự án của VEC hiện nay chưa nằm trong khuôn khổ các quy định hiện hành của pháp luật. Hiện VEC vẫn đang phải tạm hạch toán ghi tăng tài sản, tạm trích khấu hao, tạm hạch toán các chi phí lãi phí vay lại... Công tác quyết toán vốn đầu tư; quyết toán O&M bị chậm, quyết toán tiền lương các năm 2017, 2018, 2019, 2020 chưa được giải quyết.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên; tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Trong năm 2020, do khó khăn, vướng mắc trong việc bố trí vốn, thêm vào đó, những ảnh hưởng từ vướng mắc về thẩm quyền cấp quyết định đầu tư, cơ quan chủ quản đối với 05 dự án do VEC làm chủ đầu tư đã dẫn đến các dự án, đặc biệt là dự án đường cao tốc Bến Lức – Long Thành gặp nhiều khó khăn về thủ tục trong quá trình thực hiện đầu tư. Các Nhà thầu thi công tại Dự án Bến Lức – Long Thành đã dừng thi công trong năm 2020 do những vướng mắc nêu trên. Đồng thời, không thể tiếp tục giải phóng mặt bằng (còn vướng 26 hộ) tại dự án này do không được bố trí vốn đối ứng từ năm 2019. Bên cạnh đó, các nhà thầu xây lắp, TVGS tại Dự án Đà Nẵng – Quảng Ngãi cũng chấm dứt/tạm dừng thi công trên công trường do chưa được giao kế hoạch vốn ODA và chưa thu xếp được nguồn vốn thay thế nguồn vốn WB (Hiệp định vay WB đã đóng vào ngày 29/4/2019 và VEC đã báo cáo cấp có thẩm quyền đề đề xuất nguồn vốn thay thế nhưng chưa được chấp thuận).

2. Các khoản đầu tư tài chính:

Hiện tại Tổng công ty VEC có hai công ty con và một công ty liên kết:

- Hai Công ty con VEC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ là :
 - + Công ty cổ phần Vận hành, Bảo trì đường cao tốc VN với tỷ lệ vốn góp là 81,3%.
 - + Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật đường cao tốc VN với tỷ lệ vốn góp là 51%.
- 01 Công ty liên kết là Công ty Cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam với tỷ lệ vốn góp là 22,38%.
- Khoản đầu tư tài chính khác: VEC đang gửi tiền gửi có kỳ hạn là 10.005 tỷ đồng.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Tình hình đầu tư của VEC vào các công ty con và tình hình tài chính của các công ty này theo bảng số 3 dưới đây:

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

| TT | Tên doanh nghiệp | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng) | Tổng tài sản (tỷ đồng) | Doanh thu (tỷ đồng) | Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng) | Thuế và các khoản đã nộp nhà nước ((tỷ đồng) | Tổng nợ phải trả (tỷ đồng) |
|-----|--|-----------------------|--|------------------------|---------------------|--------------------------------|------------------------------|---------------------------------------|--|----------------------------|
| 1 | Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | | | | | | | | | |
| 1.1 | Công ty cổ phần Vận hành, Bảo trì đường cao tốc VN | 10,75 | 8,7 | 97,39 | 141,78 | 3,74 | 3,2 | 611 | 8,49 | 80,14 |
| 1.2 | Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật đường cao tốc VN | 50 | 25,5 | 105,56 | 112,63 | 2,36 | 2,2 | 0 | 5,94 | 43,17 |